

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019**

Thực hiện Thông tư số 03/TT-TTCP, ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng;

Thực hiện Quyết định số 751/QĐ-BXD ngày 06/9/2019 của Bộ Xây dựng V/v công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Thực hiện Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ công văn số 1035/TTr-P1 ngày 28/11/2019 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông V/v báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và tổng kết năm 2019,

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

1.1. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh V/v triển khai thực hiện công tác PCTN năm 2019 tại Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 05/3/2019 và triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018; Kế hoạch số 352/KH-SXD ngày 14/3/2019 về thực hiện công tác PCTN năm 2019; Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 về việc triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018; Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 11/9/2019 V/v đấu tránh phòng, chống "tham nhũng vặt" trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 474/KH-UBND ngày 11/9/2019 về thực Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 456/KH-UBND ngày

28/9/2019 V/v thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2019-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông Kế hoạch số 530/KH-UBND ngày 15/10/2019 V/v thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn số 5372/UBND-NCKSTT ngày 22/11/2019 V/v triển khai thực hiện một số nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng các văn bản để triển khai thực hiện (Kế hoạch số 352/KH-SXD ngày 14/3/2019, Kế hoạch số 1870/KH-SXD ngày 18/10/2019; Kế hoạch số 401/KH-SXD ngày 20/3/2019; Kế hoạch số 1696/KH-SXD ngày 19/9/2019; Kế hoạch số 1697/KH-SXD ngày 19/9/2019; Kế hoạch số 1717/KH-SXD ngày 23/9/2019; Kế hoạch số 1870/KH-SXD ngày 18/10/2019 và Công văn số 2255/SXD-TTr ngày 27/11/2019).

1.2. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng chống tham nhũng:

- Về tổ chức bộ máy:

Ngày 13/02/2012 Giám đốc Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 13/QĐ-SXD về việc thành lập Ban chỉ đạo chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông (Thay thế Quyết định số 42/QĐ-SXD ngày 15/8/2006 của Sở Xây dựng về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm của Sở Xây dựng Đắk Nông); đồng thời cùng ngày Ban chỉ đạo của Sở cũng ban hành Kế hoạch số 86/KH-BCĐ-SXD về việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở.

Ngày 19/11/2015, Giám đốc Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 92/QĐ-SXD về việc kiện toàn Ban chỉ đạo PCTN về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở.

- Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện: Trong Kế hoạch số 86/KH-BCĐ.SXD ngày 13/02/2012 của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm của Sở đã cụ thể nội dung công việc để tổ chức thực hiện.

## **2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

2.1. Các hình thức đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng:

- Đảng ủy và Lãnh đạo Sở Xây dựng đã quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan về các quan điểm, chủ trương của Đảng pháp luật của Nhà nước về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 10-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham

những, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 03/3/2016 của Tỉnh ủy Đắk Nông về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

- Các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Phổ biến trong các cuộc họp giao ban, họp chi bộ và các cuộc họp sơ kết, tổng kết hàng năm của Sở.

2.2. Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Qua việc quán triệt, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở đã nâng cao được nhận thức về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Từ đó đã nâng cao vai trò nhận thức, trách nhiệm cá nhân trong việc thi hành nhiệm vụ được giao, gương mẫu chấp hành pháp luật, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức.

### **3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng**

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan:

- Sở Xây dựng đã đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan như: Công khai mua sắm tài sản công, chế độ chính sách, quy trình thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính, công khai quy chế chi tiêu nội bộ, công tác tổ chức cán bộ.

- Công khai hoạt động kinh phí: Được công bố trong các cuộc họp của cơ quan.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn:

- Ngày 25/7/2019, Sở Xây dựng ban hành Quyết định số 177/QĐ-SXD về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Xây dựng (Thay thế Quyết định 150/QĐ-SXD ngày 28/12/2012).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành giá một số dịch vụ Nghĩa trang huyện Đắk Mil tại Quyết định số 376 ngày 25/3/2019.

- Tại Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông đã ủy quyền cho Sở Xây dựng công bố Bộ Đơn giá duy trì cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng đã công bố Bộ Đơn giá duy trì cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông tại Quyết định số 210/QĐ-

SXD ngày 30/8/2019 để các tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo, áp dụng vào việc lập và quản lý chi phí duy trì cây xanh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà: Không có vụ việc phát sinh.

3.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm chỉ đạo các phòng và các đơn vị thuộc Sở thực hiện tốt việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử. Trong quy chế (Quyết định số 86/QĐ-SXD ngày 01/4/2019 thay thế Quyết định số 12/QĐ-SXD ngày 25/01/2017 của Sở Xây dựng về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Xây dựng) đã cụ thể hóa trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện Quy tắc ứng xử và văn hóa trong công Sở.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức: 02 người.

3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Sở Xây dựng sẽ tổ chức thực hiện sau khi Nghị định ban hành và có hiệu lực theo ý kiến của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 1044/TTr-P1 ngày 02/12/2019.

3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan do mình phụ trách: Không có vụ việc phát sinh.

- Định kỳ Giám đốc Sở có báo cáo tự kiểm tra về việc tham mưu, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan nói chung, trong đó có công tác phòng, chống tham nhũng.

3.8. Việc cải cách hành chính:

- Công bố, công khai thủ tục hành chính: Sở Xây dựng đã phối hợp với Trung tâm Hành chính công thực hiện công bố, niêm yết TTHC và phối hợp với Viễn thông Đắk Nông hoàn thiện, cập nhật các quy trình giải quyết hồ sơ một cửa điện tử. Tổng số 33 TTHC đã được công bố, niêm yết, thông báo trên trang thông tin điện tử. Rà soát, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 về công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và UBND cấp huyện.

- Về cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Thực hiện Công văn số 2718/UBND-KSTT ngày 11/6/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông v/v đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và Một cửa điện tử; Sở rà soát danh mục thủ tục hành chính có thể tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, và đăng ký 04 TTHC để tổ chức thực hiện.

3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan:

Nhằm nâng cao hiệu quả việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, trong thời gian qua, đơn vị đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành ứng dụng phần mềm liên thông trong xử lý văn bản

Ioffice. Hiện nay, Sở Xây dựng đang sử dụng các phần mềm như: Phần mềm một cửa điện tử : <http://motcua.daknong.gov.vn>); hệ thống quản lý văn bản và điều hành: [http:// https://qlvbsxd.daknong.gov.vn](http://https://qlvbsxd.daknong.gov.vn); Trang thông tin điện tử của Sở: <http://sxd.daknong.gov.vn>; thường xuyên theo dõi, rà soát, cập nhật kịp thời thông tin, văn bản pháp luật về xây dựng và các văn bản liên quan về phòng, chống tham nhũng lên Trang thông tin điện tử của Sở nhằm mục đích tuyên truyền phổ biến rộng rãi các quy định mới của pháp luật giúp cơ quan, người dân và doanh nghiệp nhanh chóng tiếp cận các quy định pháp luật mới của Trung ương và địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc thực thi và tuân thủ pháp luật trên địa bàn tỉnh.

3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương cho cán bộ công chức: Sở Xây dựng đã thực hiện việc thanh toán, trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản ATM và công khai việc chi lương hàng tháng.

#### **4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

Trong năm 2019 tại Sở Xây dựng không có vụ việc liên quan đến tham nhũng.

**5. Kết quả thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng:** Không.

**6. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

Ban chấp hành Công đoàn Sở Xây dựng đã thực hiện tốt vai trò dân chủ đại diện và chỉ đạo hoạt động giám sát của Ban thanh tra nhân dân; phối hợp vận động cán bộ, công chức, viên chức tích cực thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao cũng như các phong trào văn hóa, thể dục thể thao, tham gia ủng hộ các quỹ đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo và các gia đình chính sách.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG; CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

### **1. Đánh giá tình hình tham nhũng**

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Đảng ủy và lãnh đạo Sở đã chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về phẩm chất đạo đức lý tưởng cách mạng, phải có bản lĩnh và lối sống trong sạch, lành mạnh. Vì vậy toàn thể cán bộ, công chức của Sở đã nêu cao vai trò, trách nhiệm của từng người trong mỗi cương vị lĩnh vực công tác được giao, gương mẫu chấp hành pháp luật, giữ gìn phẩm chất đạo đức của người cán bộ, đảng viên trong việc phòng, chống tham nhũng.

### **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**

2.1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

Quá trình thực hiện đồng bộ các giải pháp, lấy ngăn ngừa làm chính, trong năm 2019 tại Sở Xây dựng không có vụ việc tham nhũng xảy ra.

2.2. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác phòng, chống tham nhũng tại Sở Xây dựng đã được triển khai tốt, các văn bản về quản lý chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản đã được xây dựng hoàn chỉnh, kinh phí được sử dụng hiệu quả.

Sở Xây dựng đã thực hiện tốt các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng như: Việc kê khai tài sản thực hiện theo đúng quy định, kịp thời niêm yết, công khai các thủ tục hành chính và giải quyết việc tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO**

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 10-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 03/3/2016 của Tỉnh ủy Đắk Nông về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 08/8/2019 của Tỉnh ủy Đắk Nông về đấu tranh phòng, chống "tham nhũng vặt" trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông.

- Khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao mỗi phòng chức năng, đơn vị thuộc Sở và mỗi cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở đã gắn với các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng mà Sở đã đề ra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đấu tranh phòng, chống tham nhũng; giám sát phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, phát hiện ngăn chặn hành vi có dấu hiệu tham nhũng. Xử lý nghiêm minh đối với trường hợp vi phạm pháp luật.

- Duy trì thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng.

**IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:** Không.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 để Bộ Xây dựng và Thanh tra tỉnh được biết, tổng hợp và báo cáo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Thanh tra Bộ Xây dựng (b/c)
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TTr (K).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Anh Tuấn**

**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG,  
CHỐNG THAM NHŨNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 2336BC- SXD ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Sở Xây dựng Đắk Nông)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	07 các Kế hoạch triển khai thực hiện
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	Lồng ghép
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	Các văn bản QPPL
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<b>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</b>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	03 - Quy chế chi tiêu nội bộ. - Bộ đơn giá cây xanh đô thị Giá một dịch vụ Nghĩa trang



9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<b><i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i></b>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	02
	<b><i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i></b>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<b><i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i></b>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	<b><i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i></b>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ,	03

		TC, ĐV	
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	03
<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG</b>			
<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<i>Qua hoạt động thanh tra</i>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<i>Qua điều tra tội phạm</i>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG</b>			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0

47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</b>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ  
(NĂM 2019)**

(Kèm theo Báo cáo số 2336/BC- SXD ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Sở Xây dựng Đắk Nông)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Không			

